Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên
Ngày ký: 06.08.2020 14:37:05 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 20 /2020/QĐ-UBND	*Phú Yên, ngày 05 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế quản lý hoạt động quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Phú Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quảng cáo ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;

Căn cứ Thông tư số 10/2013/TT-BVHTTDL ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Quảng cáo và Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;

Căn cứ Thông tư số 04/2018/TT-BXD ngày 20 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 1753/TTr-SVHTTDL ngày 22 tháng 7 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý hoạt động quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 15 tháng 8 năm 2020

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục KTVB QPPL-Bộ Tư Pháp;
- Vụ pháp chế - Bộ VHTTDL;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Phòng XDKT&TDTHPL-Sở Tư pháp;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, Q.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Đình Phùng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Quản lý hoạt động quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Phú Yên

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 20 /2020/QĐ-UBND ngày 05 / 8 /2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về hoạt động quảng cáo ngoài trời và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong công tác quản lý nhà nước về hoạt động quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài tham gia hoạt động quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong công tác quản lý hoạt động quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý hoạt động quảng cáo ngoài trời

1. Tuân theo các quy định của Luật Quảng cáo và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan về hoạt động quảng cáo.

2. Đảm bảo phù hợp với quy hoạch phát triển đô thị, không gian cảnh quan, kiến trúc và quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

3. Ưu tiên cho các hoạt động tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh, địa phương.

4. Khuyến khích xã hội hoá trong hoạt động quảng cáo ngoài trời.

Điều 4. Phương tiện quảng cáo ngoài trời

1. Bảng quảng cáo; hộp đèn; màn hình chuyên quảng cáo; biển hiệu; băng rôn; quảng cáo dạng chữ, hình, biểu tượng.

2. Trên các phương tiện giao thông (xe buýt, ô tô, xe gắn máy, tàu, thuyền,...).

3. Người chuyển tải sản phẩm quảng cáo, vật thể quảng cáo.

4. Các phương tiện quảng cáo khác theo quy định của pháp luật.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ HOẠT ĐỘNG QUẢNG CÁO NGOÀI TRỜI

Điều 5. Khu vực không thực hiện quảng cáo thương mại

1. Khu vực Quảng trường, vườn hoa.

2. Trụ sở các cơ quan Đảng, Nhà nước các cấp, tổ chức chính trị, chính trị - xã hội; trường học; doanh trại quân đội; trụ sở công an; trụ sở các tổ chức quốc tế.

3. Khu vực bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh; khuôn viên nơi đặt tượng đài, bia tưởng niệm, nghĩa trang liệt sĩ.

4. Khu vực thuộc hành lang an toàn đường sắt, hành lang an toàn bảo vệ luồng đường thủy nội địa; hành lang bảo vệ đê điều, hành lang an toàn lưới điện cao áp.

5. Khu vực che khuất tín hiệu giao thông, bảng chỉ dẫn công cộng.

6. Các khu vực, địa điểm khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Băng rôn ngang

1. Băng rôn ngang quảng cáo chỉ được treo ở các vị trí phù hợp dọc theo các tuyến đường đô thị; không được treo ngang qua đường giao thông.

2. Treo băng rôn quảng cáo phải đảm bảo các yêu cầu sau:

a) Kích thước: Tùy thuộc vào nội dung quảng cáo và điều kiện thực tế tại vị trí treo băng rôn mà có kích thước phù hợp, nhưng chiều rộng băng rôn không quá 01 mét (m);

b) Chiều cao: Tính từ mặt đường đến cạnh đáy của băng rôn tối thiểu là 3,5m;

c) Thời hạn treo: Tối đa 15 ngày.

Điều 7. Băng rôn dọc (phướn)

1. Phướn quảng cáo chỉ được treo trên các cột đèn chiếu sáng ở lề đường.

2. Treo phướn quảng cáo phải đảm bảo các yêu cầu sau:

a) Hình thức, kích thước: Làm bằng khung, rộng 0,75m x dài 2,0m;

b) Chiều cao: Từ mặt lề đường đến cạnh đáy phướn là 1,4m;

c) Thời hạn treo: Tối đa 15 ngày.

Điều 8. Bảng quảng cáo, hộp đèn đứng độc lập

1. Trên tuyến quốc lộ, tỉnh lộ, huyện lộ:

a) Vị trí: Dọc theo các tuyến đường;

b) Kiểu dáng: 01 hoặc 02 chân trụ; hai mặt hoặc nhiều mặt bảng;

c) Yêu cầu kỹ thuật: Phụ lục 1 kèm theo Quy chế này.

2. Trên các tuyến đường đô thị:

a) Vị trí: Dọc theo các tuyến đường;

b) Yêu cầu kỹ thuật: Thực hiện theo Quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

3. Dọc theo tuyến đường thủy nội địa:

a) Vị trí: Tại khu vực có kè ốp bờ; khoảng cách tối thiểu từ đỉnh kè đến cạnh gần nhất của bảng quảng cáo, hộp đèn là 10m (về phía bờ); không được che khuất biển báo hiệu, tầm nhìn của người điều khiển phương tiện đường thủy;

b) Kiểu dáng: 01 chân trụ; 01 mặt hoặc nhiều mặt bảng;

c) Kích thước tối đa 40 mét vuông (m^2).

4. Trong công viên:

a) Kích thước tối đa $40m^2$;

b) Kiểu dáng: 01 chân trụ; 01 mặt hoặc nhiều mặt bảng;

c) Chiều cao tối thiểu 5m và tối đa 10m tính từ mặt đường đến mép dưới của bảng quảng cáo, hộp đèn.

5. Trong khuôn viên các nhà ga, sân bay, bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, chợ, trung tâm thương mại, siêu thị:

a) Kích thước tối đa 40m^2;

b) Kiểu dáng: 01 chân trụ; 01 mặt hoặc nhiều mặt bảng;

c) Chiều cao tối thiểu 5m và tối đa 10m tính từ mặt đất đến mép dưới của bảng quảng cáo, hộp đèn.

Điều 9. Bảng quảng cáo, hộp đèn gắn/ốp cố định vào mặt ngoài các công trình thấp tầng

1. Bảng quảng cáo, hộp đèn gắn/ốp cố định vào mặt ngoài (mặt trước hoặc mặt sau, mặt bên) các công trình thấp tầng phải đảm bảo các quy định an toàn về phòng cháy, chữa cháy, thoát nạn, cứu hộ cứu nạn, không làm ảnh hưởng đến khả năng chịu lực, kết cấu của công trình; phải liên kết cố định, chắc chắn với công trình.

2. Vị trí, kích thước bảng quảng cáo, hộp đèn thực hiện theo quy định tại điểm 2.2.1.7 Mục 2 của QCVN 17:2018/BXD và Quy chế này.

Điều 10. Bảng quảng cáo, hộp đèn gắn/ốp vào hàng rào/tường rào bao quanh công trình

1. Diện tích bảng quảng cáo, hộp đèn tối đa bằng 50% diện tích mặt hàng rào/tường rào tại nơi vị trí đặt bảng, hộp đèn.

2. Chiều cao và chiều ngang bảng quảng cáo, hộp đèn không vượt quá chiều cao và chiều ngang hàng rào/tường rào.

3. Phải liên kết chắc chắn, cố định, sát vào hàng rào/tường rào.

Điều 11. Màn hình chuyên quảng cáo đặt ngoài trời

1. Màn hình quảng cáo đứng độc lập:

a) Vị trí xây dựng và yêu cầu kỹ thuật của màn hình thực hiện theo quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh;

b) Chiều cao tối thiểu tính từ mặt đường đến cạnh dưới của màn hình là 5m.

2. Màn hình chuyên quảng cáo gắn/ốp vào tường công trình: Thực hiện theo quy định tại Điều 9, Điều 10 Quy chế này.

3. Màn hình chuyên quảng cáo lắp đặt ngoài trời không được dùng âm thanh.

Điều 12. Quảng cáo dạng chữ, hình, biểu tượng

1. Quảng cáo dạng chữ, hình, biểu tượng áp dụng theo quy định tại Điều 9, Điều 10 Quy chế này.

2. Được phép che lấp nóc nhà/mái nhà nơi lắp đặt phương tiện quảng cáo.

Điều 13. Biển hiệu

1. Việc đặt biển hiệu phải tuân thủ các quy định của Luật Quảng cáo và Thông tư số 04/2018/TT-BXD ngày 20 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời với những yêu cầu sau:

a) Nội dung của biển hiệu: Tên cơ quan chủ quản trực tiếp (nếu có); Tên cơ sở sản xuất, kinh doanh theo đúng giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Địa chỉ, điện thoại.

b) Việc thể hiện chữ viết trên biển hiệu phải tuân thủ quy định tại Điều 18 của Luật Quảng cáo.

c) Vị trí biển hiệu: Đặt ở cổng hoặc mặt trước của trụ sở hoặc nơi kinh doanh của tổ chức, cá nhân và phải được gắn áp vào tường nhà.

đ) Biển hiệu ngang: Chiều cao tối đa là 02m, chiều dài không vượt quá chiều ngang mặt tiền nhà và phải đảm bảo khoảng cách thông thuỷ tính từ mép dưới của biển hiệu xuống điểm cao nhất của mặt đường không nhỏ hơn 4,25m.

e) Biển hiệu dọc: Chiều ngang tối đa là 01m (nhưng không vi phạm hành lang an toàn giao thông đô thị), chiều cao tối đa là 04m (nhưng không vượt quá chiều cao của tầng nhà nơi đặt biển hiệu).

2. Biển hiệu có diện tích một mặt trên $20m^2$, kết cấu khung kim loại hoặc vật liệu xây dựng tương tự gắn vào công trình xây dựng có sẵn phải có giấy phép xây dựng theo quy định tại Điều 31 Luật Quảng cáo.

3. Biển hiệu thực hiện dạng chữ gắn trực tiếp lên tường công trình, nhà ở được thực hiện tổng chiều cao các hàng chữ tối đa 2m, chiều ngang các hàng chữ không vượt quá giới hạn kết cấu tường có thể gắn chữ; đảm bảo mỹ quan và phù hợp với kiến trúc công trình.

4. Biển hiệu không được che chắn không gian thoát hiểm, cứu hoả; không được lấn ra vỉa hè, lòng đường, ảnh hưởng đến giao thông công cộng.

Điều 14. Quảng cáo trên phương tiện giao thông và đoàn người thực hiện quảng cáo

1. Việc quảng cáo trên phương tiện giao thông phải thực hiện theo quy định tại Điều 32 của Luật Quảng cáo và pháp luật về giao thông.

2. Tổ chức, cá nhân thực hiện đoàn người thực hiện quảng cáo phải đảm bảo đúng thời gian và lộ trình theo quy định, bảo đảm trật tự an toàn giao thông, an toàn xã hội, tuân thủ pháp luật về hoạt động quảng cáo và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 15. Quảng cáo tại nhà chờ xe buýt, trạm rút tiền tự động của ngân hàng (trạm ATM)

1. Không quảng cáo trên nóc nhà chờ xe buýt.

2. Diện tích mặt bảng quảng cáo chỉ được thực hiện trong phần diện tích khung nhà chờ xe buýt.

3. Phía ngoài trạm ATM được quảng cáo tên gọi, tên viết tắt, nhãn hiệu của ngân hàng là chủ sở hữu máy. Mọi dịch vụ của ngân hàng chỉ được quảng cáo bên trong trạm rút tiền tự động.

Điều 16. Thông báo sản phẩm quảng cáo

Quảng cáo trên bảng, hộp đèn, băng rôn, màn hình chuyên quảng cáo, đoàn người thực hiện quảng cáo phải thực hiện thủ tục thông báo sản phẩm quảng cáo với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định của Luật Quảng cáo, các quy định khác của pháp luật có liên quan và Quy chế này.

Chương III
QUY ĐỊNH VỀ HOẠT ĐỘNG QUẢNG CÁO KẾT HỢP VỚI TUYÊN TRUYỀN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ

Điều 17. Khu vực ưu tiên thực hiện hoạt động tuyên truyền

1. Khu vực quy định tại Khoản 1, 2 và 3 Điều 5 Quy chế này.

2. Các tuyến đường giao thông chính (quốc lộ, tỉnh lộ); khu vực giáp ranh với các tỉnh lân cận; khu vực giáp ranh giữa các huyện trong tỉnh.

3. Các dải phân cách thực hiện theo quy định tại Phụ lục 2 kèm theo Quy chế này.

4. Khu vực quy định tại Điều này được cổ động trực quan phục vụ những sự kiện chính trị - xã hội, quảng cáo cho nhà tài trợ trong khuôn khổ hoạt động sự kiện được cấp có thẩm quyền cho phép.

Điều 18. Quảng cáo kết hợp với tuyên truyền nhiệm vụ chính trị

1. Hình thức, vị trí, kích thước, phương tiện quảng cáo kết hợp với tuyên truyền nhiệm vụ chính trị được thực hiện tương tự với hoạt động quảng cáo ngoài trời theo quy định tại Quy chế này.

2. Biểu trưng, lô gô, nhãn hiệu hàng hóa của người quảng cáo phải đặt ở phía dưới cùng đối với bảng, băng rôn dọc và phía bên phải đối với băng rôn ngang.

3. Diện tích thể hiện của biểu trưng, lô gô, nhãn hiệu hàng hóa của người quảng cáo không quá 20% diện tích bảng, băng rôn.

Điều 19. Trình tự thông báo nội dung thực hiện quảng cáo kết hợp với tuyên truyền nhiệm vụ chính trị

1. Các cơ quan nhà nước, tổ chức, đoàn thể cấp tỉnh thực hiện tuyên truyền nhiệm vụ của ngành phải có văn bản thông báo nội dung thực hiện tuyên truyền và 02 (hai) mẫu ma két in màu, có chữ ký, đóng dấu của cơ quan, đơn vị gửi đến Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh trước 05 ngày làm việc, trước khi thực hiện.

2. Các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện thực hiện tuyên truyền nhiệm vụ của đơn vị thực hiện thủ tục thông báo như Khoản 1 Điều 19 gửi đến Phòng Văn hoá và Thông tin cấp huyện.

3. Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền về quảng cáo của địa phương xác nhận về việc nhận hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền về quảng cáo có ý kiến trả lời bằng văn bản cho cơ quan, đơn vị thực hiện quảng cáo kết hợp tuyên truyền. Trong trường hợp không đồng ý với nội dung quảng cáo kết hợp tuyên truyền, cơ quan có thẩm quyền về quảng cáo phải trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do và yêu cầu nội dung cần chỉnh sửa.

4. Khi thực hiện tuyên truyền, quảng cáo trên hệ thống giá treo băng rôn quy hoạch của các địa phương trên địa bàn tỉnh, các tổ chức, cá nhân phải thực hiện việc đăng ký điểm treo băng rôn quảng cáo tại Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, thị xã, thành phố và nộp phí dịch vụ trong thời gian quảng cáo với chủ đầu tư lắp đặt hệ thống giá treo.

Chương IV
TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Là cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động quảng cáo trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và có nhiệm vụ sau:

1. Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương liên quan điều chỉnh, bổ sung quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Tổ chức hướng dẫn, phổ biến các quy định của pháp luật về quảng cáo; tập huấn về nghiệp vụ quản lý trong hoạt động quảng cáo.

3. Tiếp nhận văn bản thông báo thực hiện tuyên truyền tổ chức các sự kiện, kỷ niệm các ngày lễ lớn, các hoạt động của ngành văn hoá, thể thao và du lịch trên phương tiện tuyên truyền, quảng cáo ngoài trời; tiếp nhận, xử lý hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo theo quy định của pháp luật.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định các đề án, kiến nghị tuyên truyền chính trị theo hình thức xã hội hoá kết hợp với khai thác quảng cáo thương mại, trình Uỷ ban nhân dân tỉnh quyết định.

5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động quảng cáo theo quy định của pháp luật.

6. Theo dõi, tổng hợp báo cáo định kỳ việc thực hiện Quy chế này gửi về Uỷ ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định của pháp luật.

Điều 21. Sở Xây dựng

1. Phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch điều chỉnh, bổ sung quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh.

2. Cấp giấy phép xây dựng các công trình quảng cáo theo thẩm quyền và theo quy định của pháp luật.

Điều 22. Sở Giao thông Vận tải

1. Phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch điều chỉnh, bổ sung quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh.

2. Cấp giấy phép thi công biển chỉ dẫn, cho ý kiến bằng văn bản về các vị trí bảng quảng cáo được xây dựng trên phần đất, công trình giao thông do Sở Giao thông Vận tải quản lý theo quy định của pháp luật.

Điều 23. Sở Tài nguyên và Môi trường:

1. Cung cấp thông tin quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch điều chỉnh, bổ sung quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh.

2. Hướng dẫn việc thực hiện thủ tục đất đai đối với vị trí xây dựng công trình quảng cáo theo quy định.

Điều 24. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch điều chỉnh, bổ sung quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch phổ biến quy định của pháp luật về viết, đặt biển hiệu cho các tổ chức khi cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

Điều 25. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh tăng cường tuyên truyền, phổ biến Quy chế quản lý hoạt động quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Phú Yên và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Phối hợp, chỉ đạo các đơn vị cung cấp dịch vụ viễn thông tạm ngưng cung cấp dịch vụ đối với các số điện thoại của tổ chức, cá nhân có sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ quảng cáo bằng hình thức rao vặt không đúng quy định (treo, đặt, dán, viết, vẽ trên các cột điện, cột đèn, tường rào, tường nhà ở, tường công trình xây dựng, gốc cây xanh nơi công cộng...) khi có yêu cầu của các địa phương, đơn vị.

Điều 26. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế, Sở Công thương và Sở Ngoại vụ

1. Có giấy xác nhận nội dung quảng cáo đối với các sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ thuộc lĩnh vực quản lý theo thẩm quyền gửi cho cơ quan tiếp nhận xử lý hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo khi được yêu cầu.

2. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm quảng cáo thuộc lĩnh vực quản lý theo thẩm quyền; thông báo kết quả xử lý vi phạm về Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

Điều 27. Cục Thuế tỉnh

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND huyện, thị xã, thành phố nắm thông tin đưa vào quản lý, thu thuế theo quy định đối với các tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động quảng cáo trên địa bàn tỉnh.

Điều 28. Công an tỉnh

Chỉ đạo kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm quy định về hoạt động quảng cáo ngoài trời làm ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, làm lộ bí mật nhà nước, gây mất an toàn về phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ, an toàn giao thông, trật tự xã hội theo quy định của pháp luật; thông báo kết quả xử lý vi phạm về Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

Điều 29. Các sở, ban, ngành liên quan

Các sở, ban, ngành liên quan trong phạm vi quyền hạn, có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tham mưu thực hiện quy hoạch các loại hình quảng cáo, thoả thuận bằng văn bản về địa điểm, các phương tiện, nội dung quảng cáo theo quy định quản lý chuyên ngành; phối hợp thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hoạt động quảng cáo thuộc lĩnh vực quản lý theo thẩm quyền; thông báo kết quả xử lý vi phạm về Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

Điều 30. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố

1. Thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động quảng cáo ngoài trời ở địa phương theo quy định của Luật Quảng cáo và Quy chế này.

2. Phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, các ngành liên quan điều chỉnh, bổ sung quy hoạch quảng cáo ngoài trời ở địa phương.

3. Rà soát, chọn những vị trí phù hợp dọc theo các tuyến đường đô thị ở địa phương cho phép treo băng rôn quảng cáo nhằm đảm bảo mỹ quan đô thị, an toàn giao thông.

4. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các vị trí thực hiện hoạt động tuyên truyền nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

5. Chỉ đạo cơ quan cấp phép kinh doanh của địa phương hướng dẫn tổ chức, cá nhân kinh doanh thực hiện biển hiệu theo quy định của Luật Quảng cáo khi cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

6. Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin nhiệm vụ hướng dẫn việc thực hiện quảng cáo ngoài trời và địa điểm treo băng rôn quảng cáo cho tổ chức, cá nhân thực hiện quảng cáo tại địa phương sau khi có văn bản đồng ý thực hiện quảng cáo của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

7. Tổ chức kiểm tra các hoạt động quảng cáo ngoài trời ở địa phương và xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định của pháp luật. Chủ trì tổ chức cưỡng chế tháo dỡ công trình xây dựng là biển hiệu, bảng quảng cáo vi phạm tại địa phương. Giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi trách nhiệm theo quy định hiện hành.

Điều 31. Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn

1. Thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động quảng cáo trong phạm vi địa phương theo thẩm quyền. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố về các hoạt động quảng cáo trên địa bàn do mình quản lý.

2. Tổ chức phổ biến, tuyên truyền cho tổ chức, cá nhân trên địa bàn thực hiện các quy định về hoạt động Quảng cáo và nội dung của Quy chế này trên địa bàn quản lý.

Điều 32. Trách nhiệm của chủ sở hữu phương tiện quảng cáo ngoài trời

1. Thực hiện kiểm tra, bảo trì thường xuyên và đảm bảo các điều kiện về an toàn của phương tiện quảng cáo ngoài trời trong suốt thời gian thi công xây dựng, lắp đặt và tồn tại của phương tiện quảng cáo.

2. Khắc phục, sửa chữa, tháo dỡ kịp thời khi phương tiện quảng cáo ngoài trời gãy, đổ, đứt, rách, hư hỏng, gây mất mỹ quan.

3. Đối với các phương tiện quảng cáo ngoài trời được phép thực hiện trước ngày Quy chế này có hiệu lực mà có vị trí, kích thước, kiểu dáng không phù hợp với Quy chế này thì sau khi hết thời hạn quảng cáo, chủ phương tiện quảng cáo phải tháo dỡ, chỉnh sửa cho phù hợp.

Điều 33. Điều khoản thi hành

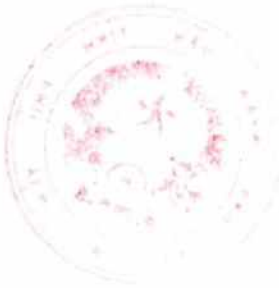
1. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động quảng cáo thực hiện nghiêm Quy chế này và các quy định khác của pháp luật có liên quan, nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân các phường, xã, thị trấn có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này; định kỳ báo cáo việc thực hiện Quy chế cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

3. Trong quá trình thực hiện Quy chế này nếu có vướng mắc, không phù hợp, các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân phản ảnh về Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch để tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, sửa đổi, bổ sung kịp thời./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Đình Phùng



Phụ lục 1:

QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI BẢNG QUẢNG CÁO, HỘP ĐÈN ĐỨNG ĐỘC LẬP DỌC CÁC TUYẾN ĐƯỜNG NGOÀI ĐÔ THỊ

(Kèm theo Quyết định số 40 /2020/QĐ-UBND ngày 05 / 8 /2020 của UBND tỉnh Phú Yên)

Tên đường	Diện tích 1 mặt bảng (m^2)	Khoảng cách tối thiểu từ mép đất của đường bộ đến cạnh gần đường nhất của bảng (m)	Chiều cao từ mặt đường giao thông tới mép dưới của bảng (m)	Khoảng cách tối thiểu giữa 2 bảng liền kề trên đoạn đường thẳng (m)	Khoảng cách tối thiểu giữa 2 bảng liền kề trên đoạn đường cong (m)
1. QUỐC LỘ					
Quốc lộ 1	153 (18 x 8,5)	25	15	250	200
Quốc lộ 1D	153 (18 x 8,5)	25	15	250	200
Quốc lộ 25	120 (16 x 7,5)	25	15	250	200
Quốc lộ 29	120 (16 x 7,5)	25	15	250	200
Quốc lộ 19 C	120 (16 x 7,5)	25	15	250	200
Tuyến đường bộ cao tốc Bắc – Nam (QH)	153 (18 x 8,5)	25	15	250	200
2. TỈNH LỘ					
- ĐT 641-ĐT 642-ĐT 643-ĐT-644 – ĐT 645- ĐT 646; ĐT 647; ĐT 648; ĐT 649; ĐT 650; ĐT 645B	91 (14 x 6,5)	20	13	200	100
- Tuyến đường và bờ kè Bắc và Nam Sông Ba	120 (15 x 8)	20	13	200	100
- Các tuyến khác	91 (14 x 6,5)	20	13	200	100
3. HUYỆN LỘ					
Các tuyến huyện lộ của tỉnh	40-60	15	8	150	100



Phụ lục 2:

QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI HỘP ĐÈN ĐẶT TRÊN DẢI PHÂN CÁCH ĐƯỜNG ĐÔ THỊ

(Kèm theo Quyết định số: 28 /2020/QĐ-UBND ngày 05/8 /2020 của UBND tỉnh Phú Yên)

Chiều rộng dải phân cách (m)	Diện tích tối đa mỗi mặt của hộp đèn (m^2)	Chiều cao tối đa từ mặt dải phân cách tới đỉnh hộp đèn (m)	Khoảng cách tối thiểu giữa hai hộp đèn liền kề (m)
Lớn hơn 15	10	5	120
Từ 8 đến 15	8	5	100
Từ 6 đến dưới 8	6	5	80
Từ 4 đến dưới 6	4	5	60
Từ 2 đến dưới 4	2	5	40

CHÚ THÍCH: Chiều ngang hộp đèn phải nhỏ hơn chiều rộng dải phân cách; khoảng cách mép ngoài của hộp đèn đến bó vỉa làn phân cách tối thiểu là 0,5m.